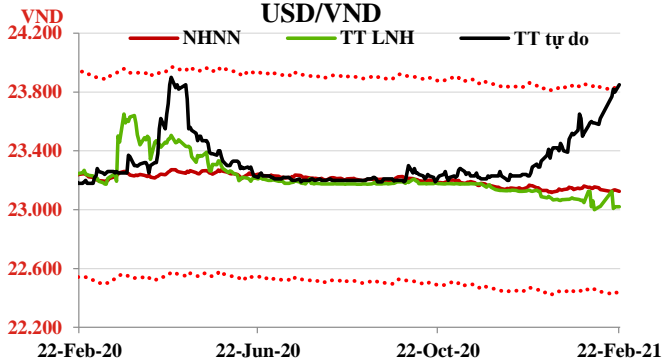


**Tin trong nước ngày 22/02**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 22/02, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.125 VND/USD, giảm 09 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.125 VND/USD, tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.769 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.009 VND/USD, giảm 11 đồng so với phiên 19/02. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng mạnh 50 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 23.800 - 23.850 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 22/02, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,14 – 0,17 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 0,58%; 1W 0,66%; 2W 0,84% và 1M 1,02%. Lãi suất chào bình quân LNH USD không thay đổi ở các kỳ hạn ngắn trong khi tăng nhẹ 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn 2W và 1M, giao dịch tại: ON 0,15%; 1W 0,20%; 2W 0,28%, 1M 0,36%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở kỳ hạn 3Y trong khi tăng ở các kỳ hạn còn lại, cụ thể: 3Y 0,60%; 5Y 1,05%; 7Y 1,38%; 10Y 2,24%; 15Y 2,45%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên 22/02, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, trong ngày có 12.000 tỷ đồng đáo hạn. Như vậy, NHNN hút ròng 12.000 tỷ đồng từ thị trường trong phiên hôm qua, đưa khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố giảm xuống mức 14.629,3 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Các chỉ số tiếp tục tăng tích cực trong phiên đầu tuần. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 1,54 điểm (+0,13%) lên 1.175,04 điểm; HNX-Index tăng 6,79 điểm (+2,94%) lên 237,97 điểm; UPCoM-Index tăng 0,44 điểm (+0,58%) lên 76,57 điểm. Thanh khoản thị trường duy trì ở mức cao với tổng trị giá giao dịch đạt hơn 17.600 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng mạnh gần 600 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Thông tin từ Bộ Tài chính cho thấy, số dư Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đến hết quý IV/2020 (đến hết ngày 31/12/2020) còn hơn 9.234 tỷ đồng.** Như vậy, số dư quỹ này cao hơn số dư tại thời điểm 31/12/2019 là hơn 6.000 tỷ đồng. Tổng số trích Quỹ Bình ổn giá trong quý IV/2020 (từ ngày 1/10/2020 đến hết ngày 31/12/2020) là 793,928 tỷ đồng. Tổng số sử dụng quỹ trong quý IV/2020 là hơn 1.614 tỷ đồng. Lãi phát sinh trên số dư Quỹ Bình ổn giá dương trong quý IV/2020 là 5,691 tỷ đồng.


**Lãi suất LNH**
**Trái phiếu**

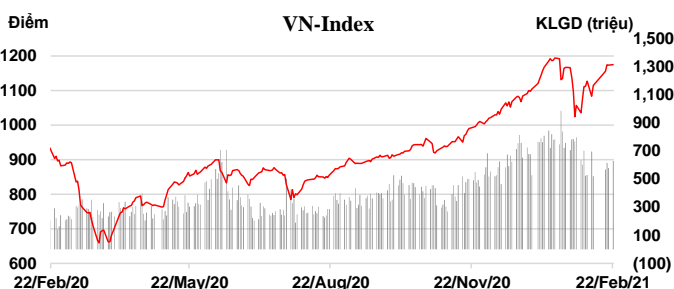
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu			
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D	
ON	0.58	-0.15	0.15	0.00	3Y	0.60	-0.05	
1W	0.66	-0.17	0.20	0.00	5Y	1.05	0.00	
2W	0.84	-0.15	0.28	0.02	7Y	1.38	0.04	
1M	1.02	-0.14	0.36	0.01	10Y	2.24	0.01	
2M	1.42	-0.15	0.50	0.01	15Y	2.45	0.01	
3M	1.72	-0.07	0.81	0.11				
6M	2.26	-0.01	1.10	0.14				
9M	2.90	0.12	1.30	0.13				
1Y	3.35	0.18	1.38	0.15				

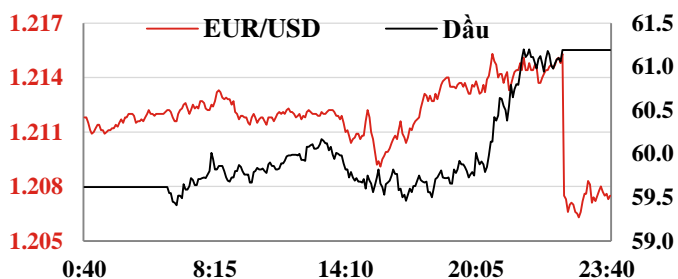
Nguồn: Reuters

**Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)**

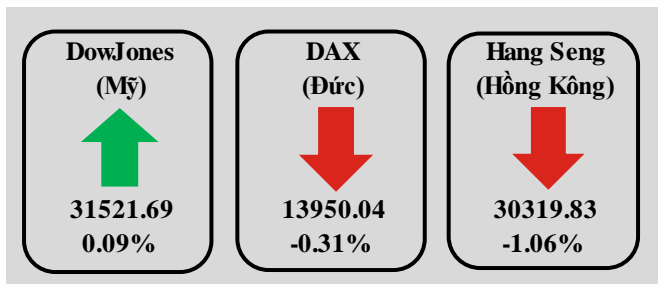
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
22-02-21	1	7	2.50	1,000	-	12,000.0	- 12,000.0	14,629.3
19-02-21	1	7	2.50	1,000	-	677.3	- 677.3	26,629.3
18-02-21	1	7	2.50	5,000	-	3,000.9	- 3,000.9	27,306.6

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1175.04	237.97	76.57
%/ngày	0.13%	2.94%	0.58%
%31/12/2020	6.45%	17.2%	2.8%
KLGD (tr.d.vị)	630.04	104.54	35.7
GTGD (tỷ đ)	15297.53	1742.03	591.77
NĐINN mua (tỷ đ)	961.06	20.99	0.63
NĐINN bán (tỷ đ)	1570.95	10.08	0.96





	22 Feb 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	90.01	-0.39%	-0.52%	0.08%
USD/CNY	6.46	0.11%	0.13%	-0.96%
USD/EUR	0.82	-0.30%	-0.22%	0.49%
USD/JPY	105.06	-0.35%	-0.28%	1.76%
USD/KRW	1111.59	0.66%	0.93%	2.50%
USD/SGD	1.32	-0.22%	-0.11%	0.03%
USD/TWD	27.89	-0.11%	-0.40%	-0.67%
USD/THB	29.99	0.10%	0.37%	-0.17%
USD/VND Trung tâm	23125	-0.04%	-0.05%	-0.03%
USD/VND LNH	23009	-0.05%	-0.06%	-0.34%
USD/VND tự do	23800	0.21%	0.98%	2.15%
Vàng	1808.66	1.48%	-0.54%	-4.63%
Dầu	61.49	3.80%	3.40%	26.73%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	ĐB	USD	ĐB
ON	0.0813	0.0031		
SW	0.0899	0.0014		
1M	0.1149	-0.0006	0.2500	0.0000
2M	0.1481	-0.0004		
3M	0.1755	0.0003	0.4054	0.0005
6M	0.2040	0.0090	0.5932	0.0005
1Y	0.2855	-0.0010	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 19/02/2021

### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	16/03/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	11/03/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	18/03/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	18/03/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	02/03/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## Tin quốc tế

▪ **Trung Quốc kêu gọi Mỹ xóa bỏ thuế quan trừng phạt.** Ngoại trưởng Vương Nghị của Trung Quốc phát biểu qua một diễn đàn kinh tế, cho rằng Trung Quốc và Mỹ cần nói lại cơ chế đối thoại đã bị cắt đứt dưới chính quyền cựu Tổng thống Mỹ Donald Trump, bên cạnh đó Mỹ cũng cần xem xét rút lại những chính sách ngoại giao của chính quyền trước mà nay đã không còn phù hợp. Ông cụ thể hóa rằng Mỹ cần gỡ bỏ những loại thuế quan trừng phạt vô lý đang nhằm vào Trung Quốc, thêm vào đó nói lỏng đối với truyền thông và du học sinh Trung Quốc khi đây không phải là những mối lo ngại cho an ninh quốc gia Mỹ. Bài phát biểu của ông Vương Nghị được xem là thông điệp cấp cao nhất của Trung Quốc kể từ khi tân Tổng thống Mỹ Joe Biden bắt đầu nhiệm kỳ mới.

▪ **Niềm tin kinh tế tại Đức tăng lên trong tháng 02/2021.** Hạng Ifo cho biết niềm tin kinh doanh tại nước Đức ở mức 92,4 điểm trong tháng này, tăng lên từ mức 90,1 điểm của tháng 01//2021 và vượt qua mức 90,5 điểm theo kỳ vọng. Các chuyên gia cho biết mặc dù nước Đức đang trong quá trình phong tỏa kinh tế, song niềm tin kinh tế vẫn được giữ vững, chủ yếu do ngành công nghiệp vẫn đang phục hồi đúng hướng. Các doanh nghiệp tại Đức cho rằng mọi yếu tố đang tích cực dần lên và kinh tế quốc nội sẽ tiếp tục phục hồi mạnh mẽ khi tình trạng phong tỏa được gỡ bỏ.

### Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
22-02	16:00	**	Niềm tin kinh tế Ifo Đức	92.4	90.5	90.1
23-02	7:30	*	Cán cân thương mại Úc T1			8.96B
23-02	14:00	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại Anh T1			7.0K
23-02	14:00	*	Tỷ lệ thất nghiệp tại Anh T12/2020		5.1	5.0
23-02	14:00	*	Thu nhập bình quân ại Anh 3m/y T12		4.1	3.6
23-02	17:00	*	CPI chính thức khu vực Eurozone T1		0.9	0.9
23-02	17:00	*	CPI lõi chính thức khu vực Eurozone T1		1.4	1.4
23-02	22:00	***	Phát biểu của Chủ tịch Fed - ông Jerome Powell về CSTT			

VN-INDEX



VN-Index tăng nhẹ lên mức 1.175,04 điểm. Đường SMA20 đang hướng xuống tiêu cực, cho thấy áp lực điều chỉnh xuống, do đó, chỉ số có thể có một vài phiên rung lắc quanh vùng hiện tại trước khi bứt phá trở lại.

*Nguưỡng hỗ trợ: 1.180 – 1.170*

*Nguưỡng kháng cự: 1.200 – 1.210*

**NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM**

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

**TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ**

**Những người thực hiện:**

**Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm**

Email: ninhnh1@msb.com.vn

**Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích**

Email: tranghtt5@msb.com.vn

**Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích**

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)